

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/DS-ST

Ngày: 24-8-2017

*“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Nhủ Khuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Trần Văn Hợp

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Văn Khải** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2017. Về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2017/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lâm Trường G** - Sinh năm 1968 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TA, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Minh Nh** - Sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Phù Xí O** – sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo ông **Lâm Trường G** trình bày: Vào ngày 29 – 11 – 2016, ông **Đỗ Minh Nh** có vay của ông **G** số tiền 100.000.000 đồng, khi vay hai bên có làm giấy thế chấp có nội dung ông **Nh** thế chấp cho ông **G** 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 053325 do ông **Nh** đứng tên, phần đất có diện tích là 9630 m², tọa lạc tại

ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian vay tiền là từ ngày 29 – 11 – 2016 đến ngày 22 – 12 – 2016, lãi suất hai bên tự thỏa thuận. Tuy nhiên từ khi vay tiền đến nay, ông Nh không có trả vốn và trả lãi cho ông G, ông G đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông Nh vẫn không trả nợ. Tại phiên tòa, ông G yêu cầu ông Nh và vợ là bà Phù Xí O trả cho ông số tiền vốn là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), ông G không yêu cầu ông Nh, bà O trả lãi. Khi ông Nh, bà O trả tiền cho ông G xong thì ông G sẽ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nh.

Theo ông Đỗ Minh Nh trình trình bày: Ông Nh thừa nhận vào ngày 29 – 11 – 2016, ông có vay của ông G số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), khi vay thì ông có thể chấp cho ông G giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông đứng tên, phần đất có diện tích là 9630 m², tọa lạc tại ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, thời hạn vay là từ ngày 29 – 11 – 2016 đến ngày 22 – 12 – 2016, lãi suất vay do hai bên tự thỏa thuận. Sau khi vay, ông Nh có trả lãi cho ông G nhiều lần nhưng ông không nhớ số tiền cụ thể là bao nhiêu, khi trả lãi thì hai bên không có làm giấy tờ. Do làm ăn khó khăn nên ông Nh không thể trả nợ cho ông G theo thỏa thuận. Tại phiên tòa, ông Nh đồng ý trả cho ông G số tiền vốn là 100.000.000 đồng.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là ông Lâm Trường G với bị đơn là ông Đỗ Minh Nh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phù Xí O là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp LX, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét về thời hiệu khởi kiện: Tại hồ sơ thể hiện ông G cho ông Nh vay tiền trong kỳ hạn từ ngày 29 – 11 – 2016 đến ngày 22 – 12 – 2016 thì trả nợ. Đến kỳ hạn trả nợ, ông G liên hệ ông Nh nhiều lần để yêu cầu trả nợ nhưng ông Nh không thực hiện. Đến ngày 17 – 3 – 2017, ông G làm đơn khởi kiện ông Nh tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước và được Tòa án thụ lý giải quyết. Do đó, việc khởi kiện của ông G đối với ông Nh là còn thời hiệu theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Vào ngày 29 – 11 – 2016, ông Nh và ông G có làm Giấy thế chấp Quyền sử dụng đất với nội dung ông Nh có thể chấp cho ông G 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (do bà Trần Thị Lê đứng tên với diện tích là 9630 m² được cấp ngày 06 – 11 – 1994, đã chuyển tên cho ông Đỗ Minh Nh là chủ sử dụng Quyền sử dụng đất trên vào năm 2015) để vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), kỳ hạn trả nợ là ngày 22 – 12 – 2016, lãi

suất do hai bên tự thỏa thuận nhưng không nhớ cụ thể là bao nhiêu. Khi đến hạn trả nợ thì ông G có liên hệ với ông Nh nhiều lần để yêu cầu ông Nh trả nợ nhưng ông Nh không có điều kiện trả nợ.

Tại phiên tòa, ông G yêu cầu ông Nh và vợ là bà Phù Xí O trả cho ông số tiền nợ là 100.000.000 đồng, ông G không yêu cầu ông Nh và bà O trả lãi. Ông Nh cho rằng sau khi vay tiền, ông có trả lãi cho ông G nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể số tiền bao nhiêu, khi trả lãi hai bên không có làm giấy tờ. Tuy nhiên, ông Nh đồng ý cùng với bà O trả cho ông G số tiền nợ là 100.000.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Nh vay của ông G số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 29 – 11 – 2016 là thực tế có xảy ra. Tại Giấy thế chấp quyền sử dụng đất ngày 29 – 11 – 2016 có chữ ký của ông Nh, được ông Nh thừa nhận. Tại phiên tòa, ông Nh cho rằng có trả lãi cho ông G nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể số tiền bao nhiêu, khi trả lãi hai bên không có làm giấy tờ. Ông G không thừa nhận việc ông Nh có trả lãi cho ông mà cho rằng từ khi vay đến nay ông Nh không có trả lãi. Tuy nhiên, ông Nh thừa nhận còn nợ ông G số tiền vốn là 100.000.000 đồng và ông đồng ý trả nợ cho ông G số tiền trên, ông không yêu cầu xem xét số tiền lãi mà ông đã trả cho ông G.

Thời điểm ông Nh vay tiền của ông G thì ông và bà O là vợ chồng, sống chung nhà; hiện nay, hôn nhân giữa ông Nh và bà O đang tồn tại, chưa có quyết định ly hôn của Tòa án. Ông Nh cho rằng mục đích ông vay tiền của ông G là để phục vụ cho công việc chung của gia đình và việc ông Nh vay tiền của ông G thì bà O có biết.

[5] Đối với bà Phù Xí O đã được triệu tập hòa giải hợp lệ mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 đối với bà O. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng Dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập bà O hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập bà O đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bà O vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bà O.

Đối với hoạt động thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giữa các bên là vô hiệu do vi phạm pháp luật nên ông G phải trả cho ông Nh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 053325, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 11762 do bà Trần Thị Lê đứng tên với diện tích là 9630 m² được cấp ngày 06 – 11 – 1994, đã chuyển tên cho ông Đỗ Minh Nh là chủ sử dụng Quyền sử dụng đất trên vào năm 2015.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông G đối với ông Nh và bà O là có cơ sở nên chấp nhận. Buộc ông Nh và bà O liên đới trả cho ông G số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch ông Nh và bà O phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 122, 123, 131, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Tuyên bố Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất ngày 29 – 11 – 2016 giữa ông Lâm Trường G với ông Đỗ Minh Nh là vô hiệu.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Lâm Trường G đối với ông Đỗ Minh Nh và bà Phù Xí O.

Buộc ông Đỗ Minh Nh và bà Phù Xí O trả cho ông Lâm Trường G số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc ông Lâm Trường G trả lại cho ông Đỗ Minh Nh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 053325, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 11762 do bà Trần Thị Lê đứng tên với diện tích là 9630 m² được cấp ngày 06 – 11 – 1994, đã chuyển tên cho ông Đỗ Minh Nh là chủ sử dụng Quyền sử dụng đất vào năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Đỗ Minh Nh và bà Phù Xí O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.000.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Lâm Trường G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông G có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011110 ngày 17 – 3 – 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Ông G được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, ông G, ông Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên